

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG TÂN THỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 07/QĐ-UBND

Phường Tân Thịnh, ngày 15 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC CÔNG BỐ CÔNG KHAI SỐ LIỆU VÀ THUYẾT MINH TÌNH HÌNH
THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH QUÝ 4/2023

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN THỊNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Xét đề nghị của Ban Tài chính phường Tân Thịnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý 4/2023 (Có phụ biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Công chức văn phòng thống kê phường, công chức tài chính kế toán tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND TP;
- Phòng TC KH TP;
- Đảng ủy Phường;
- HĐND phường;
- Các tổ chức đoàn thể ở phường;
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Việt Bằng



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ (9 THÁNG, NĂM)

Quý 4 Năm 2023

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ 4	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3
I	Tổng số thu	9.158.788.321	6.578.150.657	71,82337255
1.	Các khoản thu 100%	206.000.000	11.932.000	5,79
2.	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	3.409.400.000	931.702.336	18,52
3.	Thu chuyển nguồn	3.443.218.321	3.443.218.321	3.443.218.321
4.	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	2.100.170.000	2.100.170.000	100
	- Bổ sung cân đối ngân sách	2.100.170.000	2.100.170.000	100
	- Bổ sung có mục tiêu		91.128.000	
II.	Tổng số chi		2.186.732.048	
1.	Chi đầu tư phát triển			
2.	Chi thường xuyên		2.186.732.048	
3.	Dự phòng			



ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ

Quý 4 Năm 2023

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	1	2	3	4	5	6
Tổng số thu	11.140.170.000	5.715.570.000	4.316.226.954	719.684.356	15,36	12,59
I. Các khoản thu 100%	86.000.000	86.000.000	9.177.000	9.177.000	10,67	10,67
- Phí, lệ phí	54.000.000	54.000.000	11.932.000	11.932.000	5,79	5,79
- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
- Đóng góp của nhân dân theo quy định						
- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
- Thu khác	32.000.000	32.000.000	1.350.000	1.350.000	4,22	4,22
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	8.954.000.000	3.529.400.000	4.302.944.954	370.507.356	15,21	10,5
1. Các khoản thu phân chia	2.026.000.000	932.400.000				
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp						
- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình	500.000.000	250.000.000	555.798.504	222319401	111,16	88,9278
- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	120.000.000	120.000.000	122.000.000	20950000	101,667	17,4583
- Lệ phí trước bạ nhà, đất	1.406.000.000	562.400.000	631362566	252545026	44,9049	44,9049
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	6.928.000.000	2.597.000.000		370.507.356	19,66	14,27
- Thuế giá trị gia tăng	1.742.000.000	522.600.000	2.435.395.625	730.618.688	139,805	139,805
- Thuế TNDN						
- Thuế thu nhập cá nhân	5.186.000.000	2.074.400.000	558.388.259	208.040.833	15,39	10,03
III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV. Thu chuyển nguồn		3.443.218.321	3.443.218.322			



ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ

Quý 4 Năm 2023

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Dự toán			Quyết toán			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Tổng chi ngân sách xã	5.715.570.000		5.715.570.000	1.913.110.084		1.913.110.084	33,4719		33,4719
1. Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	925.720.000		925.720.000	124.368.223		124.368.223	13,4348		13,4348
- Chi dân quân tự vệ	475.301.000		475.301.000	28.368.223		28.368.223	5,96848		5,96848
- Chi trật tự an toàn xã hội	450.419.000		450.419.000	96.000.000		96.000.000	21,3135		21,3135
2. Chi giáo dục				0					
3. Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ				0					
4. Chi y tế				0					
5. Chi văn hóa, thông tin	131.000.000		131.000.000	120.000.000		120.000.000			
6. Chi phát thanh, truyền hình				0					
7. Chi thể dục, thể thao	25.000.000		25.000.000	15.000.000		15.000.000			
8. Chi bảo vệ môi trường				0					
9. Chi các hoạt động kinh tế				0					
- Giao thông				0					
- Nông - lâm - thủy lợi - hải sản				0					
- Thị chính				0					
- Thương mại, du lịch				0					
- Các hoạt động kinh tế khác				0					
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.334.226.000		4.334.226.000	28.368.223		1.653.741.861	71		71
Trong đó: Quỹ lương				0					
10.1. Quản lý Nhà nước	2.378.390.800		2.378.390.800	942.136.125		942.136.125	62		62
10.2. Hội đồng nhân dân	340.729.600		340.729.600	85.208.000		85.208.000	54		54
10.3. Đảng Cộng sản Việt Nam	723.288.000		723.288.000	172.000.000		172.000.000	79,1		79,1
10.4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	325.648.000		325.648.000	124.368.223		82.930.910	74,5		74,5
10.5. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	140.000.000		140.000.000	28.368.223		35.549.552	74		74
10.6. Hội Liên hiệp Phụ nữ	120.000.000		120.000.000	96.000.000		38.124.542	68		68

10.7. Hội Cựu chiến binh	93.500.000		93.500.000	124.368.223		31.465.600	66,3		66,3
10.8. Hội Nông dân	80.000.000		80.000.000	28.368.223		29.799.532	62		62
10.9. Hội Chữ Thập đỏ	26.104.800		26.104.800	96.000.000		6.525.800	75		75
10.10. Hội Người cao tuổi	26.104.800		26.104.800	124.368.223		6.525.800	75		75
10.11. Hội khuyến học	16.092.000		16.092.000	28.368.223		3.186.000	80,2		80,2
10.12. Chi hỗ trợ khác (nếu có)	64.368.000		64.368.000	96.000.000					
11. Chi cho công tác xã hội	186.418.000		186.418.000	124.368.223		139.713.499	74,9		74,9
- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghi việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	114.506.000		114.506.000	28.368.223		28.626.501	75		75
- Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa				96.000.000					
- Trợ cấp xã hội	71.912.000		71.912.000	51.950.000		51.950.000			
- Khác				28.368.223					
12. Chi khác				96.000.000					
13. Dự phòng	113.206.000		113.206.000	124.368.223					
14. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau				28.368.223					

CÔNG KHAI THUYẾT MINH
Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách
Phường quý 4 năm 2023

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số: 11999/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 /QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND Thành phố Thái Nguyên về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2023 thành phố Thái Nguyên;

Thực hiện Nghị quyết số: 08/NQ-HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2022 của HĐND phường Tân Thịnh khóa VIII, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ 3 về việc phân bổ dự toán thu, chi ngân sách phường Tân Thịnh năm 2022;

UBND phường Tân Thịnh thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách phường quý 4 năm 2023 như sau:

1. Thu ngân sách quý 4 năm 2023:

- Các khoản thu hưởng điều tiết ngân sách phường đạt 102.943.634 đồng/3.622.400.000đồng = 18 % dự toán. Trong đó, một số khoản thu đạt tỷ lệ cao như thu thuế GTGT đạt 37,57%, Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh đạt 100%,....

(Biểu chi thiết tại biểu mẫu 114

2. Chi ngân sách quý 3 năm 2023:

Tổng chi thường xuyên như chi lương phụ cấp và các khoản chi khác cho hoạt động UBND ngân sách bằng: 1.913.110.084đồng/5.715.570.000đồng đạt 33,47 % dự toán.

(Biểu chi thiết tại biểu mẫu 115)

3. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân quý 4 năm 2023:

Có được kết quả thu - chi ngân sách trên là do ngay từ đầu năm 2023 UBND xã đã xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách năm 2023 theo đúng thời gian quy định, đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ ngay từ đầu năm. Hàng tháng họp đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của tháng, của quý và đề ra phương hướng, giải pháp để thực hiện nhiệm tiếp theo của năm.

Đảng ủy, HĐND - UBND cùng các ban ngành đoàn thể tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp tiết kiệm chi tiêu, chống thất thu ngân sách, thực hiện cải cách hành chính đã tạo điều kiện thực hiện tốt dự toán ngân sách được giao.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong quý 4 năm 2023 công tác tài chính - ngân sách của phường Tân Thịnh gặp phải một số khó khăn như: Nhận thức của người dân về việc tự kê khai và kê khai nghĩa vụ nộp thuế trong hoạt động sản xuất kinh doanh chưa cao như thuế vận tải, thuế xây dựng

Trong quý 4 đầu năm 2023, UBND Phường thực hiện các khoản chi thường xuyên bám sát so với dự toán đầu năm, thanh toán đầy đủ, kịp thời các khoản chi theo chế độ chính sách của nhà nước, bổ sung kịp thời các khoản bổ sung có mục tiêu để chi trả cho các nhiệm vụ đảm bảo không bị nợ đọng. Nói chung, trong quý 4 năm 2023 đảm bảo các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh ở địa phương.

KÊ TOÁN



Nguyễn Bích Ngọc



CHỦ TỊCH UBND



Nguyễn Việt Bằng

Số: 01/TB-UBND

Tân Thịnh, ngày 15 tháng 01 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc công bố công khai số liệu và thuyết minh tình hình
thực hiện dự toán ngân sách quý 4/2023

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách; Văn bản số 3949/BTC-NSNN ngày 5/4/2018 của Bộ Tài chính về việc thực hiện công khai ngân sách theo quy định của Luật NSNN 2015

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

1. Nội dung niêm yết công khai

UBND phường Tân Thịnh tổ chức niêm yết công khai công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán quý 4/2023

- Quyết định công khai công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán quý 4/2023

- Mẫu biểu theo Thông tư 334/2016/TT-BTC số: 113;114;115

- Thuyết minh công khai số liệu thực hiện dự toán quý 4/2023.

2. Hình thức công khai

- Niêm yết công khai tại trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND phường;

- Thông báo bằng văn bản cho phòng tài chính kế hoạch thành phố Thái Nguyên, thường trực Đảng ủy, HĐND, UB MTTQ, các tổ chức chính trị xã hội và tổ trưởng các tổ dân phố trong phường.

3. Thời gian công khai: 30 ngày liên tục kể từ ngày 15/01/2024 đến hết ngày 15/02/2023.

Trong thời gian niêm yết các ban ngành đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội, các tổ chức xã hội và các cá nhân có ý kiến phản ánh xin gửi về văn phòng UBND phường Tân Thịnh (Chỉ tiếp nhận ý kiến bằng văn bản)

Vậy UBND Tân Thịnh thông báo tới toàn thể nhân dân được biết, đến tại trụ sở UBND phường để xem niêm yết công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán quý 4/2023, theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- MTTQ phường;
- Các ban ngành đoàn thể phường;
- Trụ sở UBND phường;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KT.



Nguyễn Việt Bằng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Về việc công bố công khai số liệu và thuyết minh tình hình
thực hiện dự toán ngân sách quý 4/2023**

Hôm nay vào lúc 8h30, ngày 15 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở UBND phường Tân Thịnh, chúng tôi gồm có:

I. Đại diện UBND phường Tân Thịnh

- | | |
|--------------------------|--------------------------------------|
| 1. Ông: Nguyễn Việt Bằng | Chức vụ: Chủ tịch UBND phường |
| 2. Bà: Nguyễn Bích Ngọc | Chức vụ: Công chức tài chính kế toán |

II. Đại diện HĐND phường Tân Thịnh

- | | |
|----------------------------|-------------------------------|
| 1. Bà: Nguyễn Thị Thu Hằng | Chức vụ: Chủ tịch HĐND phường |
|----------------------------|-------------------------------|

III. Đại diện UBMTTQ phường Tân Thịnh

- | | |
|-------------------------|---------------------------------|
| 1. Bà: Trần Thị Hải Yến | Chức vụ: Chủ tịch UBMTTQ phường |
|-------------------------|---------------------------------|

Tổ chức niêm yết công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán quý 4/2023, hồ sơ gồm có:

1. Thông báo số : 01/TB-UBND ngày 15/01/2023 của UBND phường Tân Thịnh.
2. Quyết định công khai số liệu thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý 4/2023
3. Thuyết minh công khai số liệu thực hiện dự toán quý 4/2023

Địa điểm niêm yết: Bảng tin của UBND phường và các tổ dân phố trong phường

**ĐẠI DIỆN HĐND PHƯỜNG
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Thu Hằng

**ĐẠI DIỆN ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Việt Bằng

**ĐẠI DIỆN UBMTTQ PHƯỜNG
CHỦ TỊCH**



Trần Thị Hải Yến

KẾ TOÁN



Nguyễn Bích Ngọc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Kết thúc niêm yết công khai số liệu và thuyết minh tình hình
thực hiện dự toán ngân sách quý 4/2023**

Hôm nay vào lúc 8h00', ngày 15 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở UBND phường Tân Thịnh, chúng tôi gồm có:

I. Đại diện UBND phường Tân Thịnh

- | | |
|--------------------------|--------------------------------------|
| 1. Ông: Nguyễn Việt Bằng | Chức vụ: Chủ tịch UBND phường |
| 2. Bà: Nguyễn Bích Ngọc | Chức vụ: Công chức tài chính kế toán |

II. Đại diện HĐND phường Tân Thịnh

- | | |
|----------------------------|-------------------------------|
| 1. Bà: Nguyễn Thị Thu Hằng | Chức vụ: Chủ tịch HĐND phường |
|----------------------------|-------------------------------|

III. Đại diện UBMTTQ phường Tân Thịnh

- | | |
|-------------------------|---------------------------------|
| 1. Bà: Trần Thị Hải Yến | Chức vụ: Chủ tịch UBMTTQ phường |
|-------------------------|---------------------------------|

Tổ chức kết thúc niêm yết công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán quý 4/2023, như sau:

Thời gian bắt đầu kết thúc niêm yết: Từ ngày 15 tháng 02 năm 2024

- Các ý kiến phản ánh, kiến nghị trong thời gian niêm yết công khai: Không có
- Sau khi kết thúc việc công khai, các văn bản được lưu vào hồ sơ tại cơ quan.

Biên bản lập xong hồi 8h10', ngày 15/02/2024, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua và ký xác nhận./.

**ĐẠI DIỆN HĐND PHƯỜNG
CHỦ TỊCH**


Nguyễn Thị Thu Hằng

**ĐẠI DIỆN ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**


Nguyễn Việt Bằng

**ĐẠI DIỆN UBMTTQ PHƯỜNG
CHỦ TỊCH**


Trần Thị Hải Yến

KẾ TOÁN


Nguyễn Bích Ngọc